

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN CHƯƠNG MỸ  
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **350** /2021/HNGĐ-ST  
Ngày: 22/9/2021  
V/v: tranh chấp ly hôn, nuôi con.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHƯƠNG MỸ, THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* **Ông Nguyễn Thế Lợi**

*Các Hội thẩm nhân dân:* **Ông Phạm Tiến Lợi**

**Bà Nguyễn Thị Hà**

**- Thư ký phiên tòa:** **Bà Đỗ Thị Luân** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chương Mỹ.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chương Mỹ tham gia phiên tòa:**  
**Bà Nguyễn Thị Thu** - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chương Mỹ, xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 139/2021/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 4 năm 2021 về việc “Ly hôn, nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 90/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 02 tháng 7 năm 2021; Quyết định hoãn phiên tòa số 60/2021/QĐST-HNGĐ ngày 20 tháng 7 năm 2021; Thông báo thời gian mở phiên tòa ngày 06 tháng 9 năm 2021 giữa các đương sự:

**- Nguyên đơn:** **Chị Nguyễn Thị T**, sinh năm 1983 (có đơn xin vắng mặt).

Nơi ĐKKHKT: Tập thể 105, thị trấn VĐ, huyện TT, Thành phố Hà Nội.

Nơi ở hiện nay: Ngách 46/55/30 tổ 11A, TK, phường HL, quận HM, Tp. Hà Nội.

**- Bị đơn:** **Anh Đào Văn K**, sinh năm 1974 (vắng mặt).

Nơi ĐKKHKT: Thôn LX, xã HC, huyện CM, Tp. Hà Nội.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

**1. Theo đơn khởi kiện và quá trình tham gia tố tụng, nguyên đơn chị Nguyễn Thị T trình bày:**

*Về quan hệ hôn nhân:* Chị và anh Đào Văn K tự nguyện tìm hiểu và có đăng ký kết hôn ngày 30/3/2017 tại Ủy ban nhân dân xã HC, huyện CM, Tp. Hà Nội. Vợ chồng sống hạnh phúc đến cuối năm 2017 phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng quan điểm sống, anh K mãi chơi, không chịu đi làm, vợ chồng thường xuyên

cãi cộ, xô xát. Từ tháng 5 năm 2020 vợ chồng sống ly thân mỗi người một nơi. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn và đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh K.

*Về con chung:* Chị và anh K có 01 con chung là Đào Anh K1, sinh ngày 28/5/2015 hiện đang ở với chị. Khi ly hôn chị xin được nuôi cháu K1 và không yêu cầu anh K cấp dưỡng nuôi con.

Hiện nay chị làm nhân viên tại Ngân hàng TMCP TP thu nhập khoảng 15.000.000 đồng/ tháng. Ngoài ra chị làm thêm tại Công ty CP phát triển công nghệ và giải pháp công nghiệp thu nhập khoảng 17.000.000 đồng/ tháng.

*Về tài sản chung, công nợ chung:* Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**2. Đối với bị đơn anh Đào Văn K:** Đã được Tòa án tổng đạt các văn bản tố tụng hợp lệ nhưng anh K không thể hiện quan điểm trước yêu cầu khởi kiện của chị T.

**\* Ông Đào Văn C là chú ruột anh K trình bày:** Anh Đào Văn K là cháu ruột của ông. Hiện anh K vẫn có hộ khẩu tại thôn LX, xã HC, huyện CM, Tp. Hà Nội nhưng không rõ anh K đang làm gì và ở đâu. Sau khi bố anh K mất vợ chồng ông là người nuôi anh K và đi hỏi vợ cho anh K. Nay anh K vắng mặt đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

**3. Ý kiến đương sự tại phiên tòa:**

- Chị T có đơn xin vắng mặt và vẫn giữ nguyên yêu cầu xin ly hôn anh K.

**4. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chương Mỹ phát biểu ý kiến:**

- Về tố tụng: Từ khi thụ lý đến khi xét xử, Tòa án đã tuân thủ đúng các quy định trong Bộ luật tố tụng dân sự. Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật. Nguyên đơn đã chấp hành đầy đủ và đúng quyền, nghĩa vụ tố tụng của họ. Bị đơn chưa chấp hành đầy đủ và đúng quyền, nghĩa vụ tố tụng của họ

- Về nội dung: Căn cứ vào ý kiến, quan điểm của nguyên đơn và các tài liệu chứng cứ do Tòa án thu thập. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận đơn khởi kiện của nguyên đơn và xử cho chị Nguyễn Thị T được ly hôn anh Đào Văn K. Về con chung: giao 01 con chung là Đào Anh K1 cho chị T trực tiếp nuôi dưỡng; Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con cho anh K đến khi có sự thay đổi khác; Về tài sản chung, công nợ chung: không yêu cầu nên không xem xét.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

**[1] Về tố tụng:** Chị Nguyễn Thị T có đơn khởi kiện đối với anh Đào Văn K về việc xin ly hôn, nuôi con nên xác định đây là vụ án Hôn nhân và gia đình về "Ly hôn, nuôi con" thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 1 Điều 28 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Bị đơn anh Đào Văn K có hộ khẩu thường trú

tại xã HC, huyện CM, Tp. Hà Nội, nên Tòa án nhân dân huyện Chương Mỹ thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

Bị đơn - Anh Đào Văn K: Đã được Tòa án tổng đạt văn bản tố tụng tuy nhiên anh K vắng mặt không có lý do chính đáng nên căn cứ khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt anh K.

## **[2] Về nội dung:**

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị T và anh Đào Văn K kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 30/3/2017 tại Ủy ban nhân dân xã HC, huyện CM, Tp. Hà Nội, tuân thủ các quy định của Luật Hôn nhân và gia đình là hôn nhân hợp pháp.

Chị T cho rằng anh K không quan tâm đến gia đình dẫn đến vợ chồng mâu thuẫn nên anh chị đã ly thân từ tháng 05 năm 2020 đến nay. Tòa án đã tổng đạt các văn bản tố tụng cho anh K nhưng anh K không có ý kiến trước yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, không đến Tòa án làm việc. Thể hiện giữa anh K và chị T đều không khắc phục quan hệ hôn nhân nên thấy mâu thuẫn giữa chị T và anh K đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Yêu cầu của chị T xin ly hôn anh K là phù hợp với quy định tại Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014 nên được chấp nhận.

2.2. Về con chung: Chị T và anh K có 01 con chung là Đào Anh K1, sinh ngày 28/5/2015.

Xét nguyện vọng của chị T xin được nuôi cháu K1 thì thấy: Việc nuôi dưỡng con chung là quyền và nghĩa vụ của bố, mẹ. Từ tháng 5 năm 2020 cháu K1 vẫn ở với chị T, chị T có công việc và thu nhập ổn định. Xuất phát từ lợi ích mọi mặt của con chung cần giao cháu K1 cho chị T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác là phù hợp với quy định tại Điều 81 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

2.3. Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị T tự nguyện không yêu cầu anh K cấp dưỡng nuôi con chung nên tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung cho anh K đến khi có sự thay đổi khác.

2.4. Về tài sản chung, công nợ chung: Chị T không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

2.5. Về án phí: Chị T phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

## **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; khoản 2 Điều 227; Điều 271 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ Điều 56; Điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình.

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14.

**Xử:**

**1. Về hôn nhân:** Chị Nguyễn Thị T được ly hôn anh Đào Văn K.

**2. Về con chung:** Chị T và anh K có 01 con chung là: Đào Anh K1, sinh ngày 28/5/2015. Giao cháu Đào Anh K1 cho chị Nguyễn Thị T nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác.

Anh Đào Văn K có quyền, nghĩa vụ đi lại, thăm nom con chung, không ai được cản trở.

**3. Về cấp dưỡng nuôi con chung:** Ghi nhận sự tự nguyện của chị T không yêu cầu anh K cấp dưỡng nuôi con chung. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung cho anh K đến khi có sự thay đổi khác.

**4. Về tài sản chung; công nợ chung:** Chị T không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

**5. Về án phí:** Chị Nguyễn Thị T phải nộp 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn; được đối trừ với 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng tạm ứng án phí đã nộp theo “Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án” số AA/2018/0010653 ngày 31 tháng 3 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chương Mỹ, Tp. Hà Nội.

Chị Nguyễn Thị T, anh Đào Văn K có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết hợp lệ./.

**Nơi nhận:**

- Dương sự;
- TAND Tp. Hà Nội;
- VKSND huyện Chương Mỹ;
- Chi cục THADS huyện Chương Mỹ;
- UBND xã HC, huyện CM (Trường hợp án có HLPL);
- Lưu HSVA - VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**(đã ký)**

**Nguyễn Thế Lợi**